

Số: 50 /2025/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định tại Tờ trình số 1078/TTr-BQLDA ngày 21 tháng 6 năm 2025, của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 9694/TTR-SNV ngày 24 tháng 6 năm 2025, của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 1057/BC-STP ngày 21 tháng 6 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 6 năm 2025

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, Vp5, VP8. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Điều 1. Vị trí pháp lý

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Nam Định là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh Nam Định, hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định hiện hành. Ban QLDA chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp toàn diện của UBND tỉnh về tổ chức và hoạt động của đơn vị, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Ban Quản lý dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng nhiệm vụ

1. Làm chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc được cấp quyết định đầu tư khác ủy quyền theo quy định.

2. Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

5. Thực hiện quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án được giao; Thực hiện các công việc tư vấn trong hoạt động xây dựng khi đảm bảo năng lực theo quy định hiện hành.

6. Chủ trì hoặc phối hợp với các địa phương (xã, phường) để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn khi được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng

Nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng gồm quản lý về phạm vi, kế hoạch công việc; khối lượng công việc; chất lượng xây dựng; tiến độ thực hiện; chi phí

đầu tư xây dựng; an toàn trong thi công xây dựng; bảo vệ môi trường trong xây dựng; lựa chọn nhà thầu và hợp đồng xây dựng; quản lý rủi ro; quản lý hệ thống thông tin công trình và các nội dung cần thiết khác được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyền hạn và nghĩa vụ của chủ đầu tư

1. Quyền hạn

- a) Lập, quản lý dự án khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật xây dựng;
- b) Yêu cầu cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu về lập, quản lý dự án;
- c) Lựa chọn, ký kết hợp đồng với nhà thầu tư vấn đề lập, quản lý dự án;
- d) Tổ chức lập, quản lý dự án;
- đ) Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng;
- e) Đàm phán, ký kết hợp đồng xây dựng và yêu cầu các nhà thầu thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết; xem xét, chấp thuận biện pháp thi công, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường do nhà thầu trình;
- g) Đình chỉ thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng với các nhà thầu theo quy định của pháp luật và của hợp đồng xây dựng;
- h) Dừng thi công xây dựng công trình, yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng khắc phục hậu quả khi vi phạm các quy định về chất lượng công trình, an toàn và bảo vệ môi trường;
- i) Yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp để thực hiện các công việc trong quá trình thi công xây dựng công trình;
- k) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ

- a) Xác định yêu cầu, nội dung nhiệm vụ lập dự án; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết trong trường hợp thuê tư vấn lập dự án; tổ chức nghiệm thu kết quả lập dự án và lưu trữ hồ sơ dự án đầu tư xây dựng;
- b) Lựa chọn tổ chức tư vấn lập dự án có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật Xây dựng;
- c) Chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, tính chính xác của các thông tin, tài liệu được cung cấp cho tư vấn khi lập dự án; trình dự án với cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật;
- d) Lựa chọn tổ chức, cá nhân tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thẩm tra dự án theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định dự án và của người quyết định đầu tư;
- đ) Tổ chức quản lý thực hiện dự án theo quy định của Luật Xây dựng;
- e) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án; định kỳ báo cáo việc thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

g) Thu hồi vốn, trả nợ vốn vay đối với dự án có yêu cầu về thu hồi vốn, trả nợ vốn vay;

h) Lựa chọn nhà thầu có đủ điều kiện năng lực hoạt động thi công xây dựng phù hợp với loại, cấp công trình và công việc thi công xây dựng;

i) Thực hiện, tham gia thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thối đất để thực hiện các dự án;

k) Tổ chức giám sát và quản lý chất lượng trong thi công xây dựng phù hợp với hình thức quản lý dự án, hợp đồng xây dựng;

l) Kiểm tra biện pháp thi công, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường;

m) Tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình;

n) Thuê tổ chức tư vấn có đủ năng lực hoạt động xây dựng để kiểm định chất lượng công trình khi cần thiết;

o) Xem xét, quyết định các đề xuất liên quan đến thiết kế của nhà thầu trong quá trình thi công xây dựng;

p) Lưu trữ hồ sơ xây dựng công trình;

q) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Quản lý dự án

1. Quyền hạn

a) Thực hiện quyền quản lý dự án theo ủy quyền của chủ đầu tư;

b) Đề xuất phương án, giải pháp tổ chức quản lý dự án, kiến nghị với chủ đầu tư giải quyết vấn đề vượt quá thẩm quyền;

c) Thuê tổ chức tư vấn tham gia quản lý dự án trong trường hợp cần thiết sau khi được người quyết định đầu tư, chủ đầu tư chấp thuận.

2. Nghĩa vụ

a) Thực hiện nghĩa vụ của chủ đầu tư về quản lý dự án trong phạm vi được ủy quyền;

b) Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường trong xây dựng;

c) Báo cáo công việc với chủ đầu tư trong quá trình quản lý dự án;

d) Chịu trách nhiệm về vi phạm pháp luật trong quản lý thực hiện dự án;

đ) Thực hiện, tham gia thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thối đất để thực hiện các dự án;

e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án

Cơ cấu tổ chức gồm có Ban Giám đốc và các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

1. Ban Giám đốc: Gồm có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

- Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật;

- Giám đốc Ban Quản lý dự án là người đứng đầu Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án; là chủ tài khoản của Ban Quản lý dự án;

- Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án là người giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, gồm:

- Văn Phòng Ban;
- Phòng Tài chính kế toán;
- Phòng Kỹ thuật thẩm định;
- Phòng kế hoạch tổng hợp;
- Phòng Dự án 1;
- Phòng Dự án 2;
- Phòng Dự án 3;
- Phòng Dự án 4;
- Phòng Dự án 5.

Điều 7. Số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án

Số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo số lượng người làm việc theo quy định hiện hành và phù hợp với cơ chế tự chủ của đơn vị.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm:

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án được phê duyệt, ban hành quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc Ban Quản lý dự án, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, phê duyệt theo thẩm quyền, đồng thời bố trí, sử dụng viên chức và người lao động theo đúng vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đã phê duyệt./.